

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C R
THÀNH PHỐ C T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2022/HSST-QĐ

C R, ngày 14 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C R, THÀNH PHỐ C T**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Gấm**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Thanh Trí.

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Căn cứ Điều 280 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ kết quả việc xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa;

Xét thấy: Có căn cứ cho rằng còn có đồng phạm khác hoặc có người khác thực hiện hành vi mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm liên quan đến vụ án nhưng chưa được khởi tố vụ án, khởi tố bị can và cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án mà không thể bổ sung tại phiên tòa được.

QUYẾT ĐỊNH:

Trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2021/TLST-HS ngày 17/12/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi T Q**, sinh năm 1975, tại Hải Dương;

Nơi thường trú: 124/44 Phạm Ngũ Lão, phường A H, quận N K, thành phố C T;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Bị Viện kiểm sát nhân dân quận C R truy tố về tội “*Tàng trữ, lưu hành tiền giả*” theo khoản 2 điều 207 Bộ luật hình sự.

2. Họ và tên: **Trần T T T**, sinh ngày 17/11/1988, tại C T ;

Nơi thường trú: 246/12C Tâm Vu, phường H L, quận N K, thành phố C T;

Những nơi đã cư trú: Nhà trọ Sáu Thành, khu vực 1, phường H T, quận C R, thành phố C T;

Nghề nghiệp: Không;

Bị Viện kiểm sát nhân dân quận C R truy tố về tội “*Lưu hành tiền giả*” theo khoản 1 điều 207 Bộ luật hình sự.

Cho Viện kiểm sát nhân dân quận C R, thành phố C T

Để điều tra bổ sung những vấn đề sau đây:

1. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi T Q không thừa nhận hành vi lưu hành tiền giả và đưa tiền giả cho bị can Trần T T T đi tiêu thụ tại các cửa hàng tạp hóa. Tuy nhiên, chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo T trong quá trình điều tra, tại phiên tòa thì chưa có căn cứ xem xét yếu tố cấu thành tội phạm đối với bị

cáo Bùi T Q đối với tội lưu hành tiền giả, trong khi lời khai của bà Trương D L và ông Nguyễn V M chưa đủ cơ sở để xác định được bị cáo có sử dụng và đưa tiền giả cho bị cáo T và chở bị cáo T đi lưu hành tiền giả để dối lý tiền thật, đề nghị thu thập trích xuất camera tại các cửa hàng, tuyến đường mà các bị cáo lưu hành tiền giả, cho đối chất nhận dạng để làm rõ bị cáo Q có phạm tội Lưu hành tiền giả hay không?

2. Tại phiên tòa, bà Trương D L khai là bị cáo Bùi T Q có đưa cho bị cáo 03 tờ 500.000 đồng nhưng nghi tiền giả nên trả lại, bị cáo Trọng thừa nhận có đưa tiền mệnh giá 500.000 đồng cho bà L nhưng là đưa tiền thật, đề nghị làm rõ các tờ tiền bị cáo Q đưa có nằm trong các mệnh giá tiền đã được giá định hay không?

3. Cho đối chất giữa bị cáo Bùi T Q với bà Trương D L, bà Đào Thị Ngọc Hoàng để xác định có vai trò giúp sức cho bị can Quang trong việc tàng trữ, lưu hành tiền giả hay không? Hơn nữa, làm rõ vai trò của bà Trương D L về việc biết bị cáo Bùi T Q sử dụng tiền giả tuy nhiên không tố giác tội phạm để ngăn cản hành vi phạm tội của bị can và tránh thiệt hại xảy ra? Xem xét dấu hiệu cấu thành tội phạm đối với tội che dấu tội phạm của bà Trương D L?

3. Cho đối chất giữa Nguyễn V M và Trần T T T để xác định lại việc ông M trình bày có biết bị cáo T lưu hành tiền giả hay không? Lý do không tố giác tội phạm để ngăn cản hành vi phạm tội của bị can và tránh thiệt hại xảy ra? Xem xét dấu hiệu cấu thành tội phạm đối với tội che dấu tội phạm của Nguyễn V M?

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận C R (kèm hồ sơ vụ án);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Gấm